

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng

Ông Trương Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Soan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn, sinh năm 1973, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Phú B, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Phạm Văn Sâu, sinh năm 1934 và bà Hồ Thị G, sinh năm 1940 (chết); anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ sáu; có vợ Văng Thị Thuý D, sinh năm 1981 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2012. *Quá trình nhân thân:* Từ nhỏ sống chung với gia đình, không biết chữ. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 15/8/2019, bị Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng, hình thức cai nghiện, điều trị cai nghiện, cai nghiện tại nhà, về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong quyết định này ngày 15/11/2019. Ngày 04/3/2020, bị Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18

tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 11/5/2021. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/11/2021 đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

2. Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1989, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Phú H, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Thanh Thuận, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; anh, chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có chồng Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1985; Đoàn Văn Ngh, sinh năm 1987; Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1990; Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1990 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018. *Quá trình nhân thân*: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học hết lớp 8 nghỉ. Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thành Nh, Đoàn Văn Ngh, Nguyễn Mạnh Th được 03 người con. Hiện không còn sống cùng Nh, Ngh và Th mà sống chung như vợ chồng với Nguyễn Hữu Đ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2021 đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo L: Bà Phạm Thanh Ái Duyên, sinh năm 1981 – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang.

3. Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1990, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú : Ấp Trung Hoà, xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Phú Hồi, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị Lệ Hằng, sinh năm 1959; anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là thứ năm; có vợ Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1989. *Quá trình nhân thân*: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến lớp 8 thì nghỉ. Năm 2019, chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc L, làm thuê. Ngày 29/9/2010, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Quyết định về việc áp dụng biên pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng, về hành vi “Xâm phạm danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của công dân, gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành tại Cơ sở giáo dục Bền Giá từ ngày 27/6/2012 đến ngày 15/6/2014 chấp hành xong quyết định. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2021 đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

4. Nguyễn Văn Nhựt L, sinh năm 1992, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Phú Mỹ Hạ, xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1966 và bà Phan Thị Phụng, sinh năm 1969; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ ba; có vợ Nguyễn Thị Kim Yến, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021. *Quá trình nhân thân*: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học hết lớp 7 thì nghỉ. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2021 đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

- *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Hà Lý Sáng, sinh năm 1977 nơi cư trú: Ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh năm 1999 nơi cư trú: Ấp Phú Mỹ Hạ, xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Huỳnh Anh Hào, sinh năm 1997 vắng mặt;

2. Ông Trương Thế Hưng, sinh năm 1995 vắng mặt;

3. Ông Trần Hiếu Trung, sinh năm 1993 vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Văn Phong, sinh năm 1990 vắng mặt;

5. Ông Nguyễn Khắc Quy (Hai Lúa), sinh năm 1992 vắng mặt;

6. Ông Trần Chí Hiếu, sinh năm 1991 vắng mặt;

7. Bà Nguyễn Thị Tư, sinh năm 1970 vắng mặt;

8. Ông Nguyễn Thành Trí, sinh năm 1986 vắng mặt;

- *Người chứng kiến*: Ông Phạm Công Trường, sinh năm 1973 nơi cư trú: Ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 25/7/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng C sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy - Công an huyện Phú Tân phối hợp Công an thị trấn Phú Mỹ bố trí lực lượng tại khu vực tổ 06, ấp Phú Hoà, thị trấn Phú Mỹ bắt quả tang Huỳnh Anh Hào, sinh năm 1997 ngụ ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Qua điều tra, Hào khai nhận mua ma túy của Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1989 ngụ ấp Phú Hoà, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân.

Nên khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 25/7/2021, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với

Nguyễn Thị Ngọc L và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tọa lạc tại ấp Phú Hòa, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân. Thời điểm khám xét, tại nhà L có 03 người, gồm: L, Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1990 ngụ ấp Trung H, xã Tân Tr, huyện Phú T và Nguyễn Văn Nhựt L, sinh năm 1992 ngụ ấp Phú Mỹ H, xã Phú Th, huyện Phú Tân. Qua khám xét, lực lượng phát hiện, thu giữ 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khoá viền màu xanh lá cây, chứa chất tinh thể màu trắng; 03 bọc nylon trong suốt hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá).

* Căn cứ Kết luận giám định số 191, 192/KLGT-PC09(MT) ngày 31/7/2021 và ngày 01/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 phong bì màu trắng được niêm phong chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,0690 gam, loại Methamphetamine (thu của Hào); 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khoá viền màu xanh lá cây, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 4,1764 gam và 03 bọc nylon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,2746 gam. Tổng khối lượng 4,4510 gam, loại Methamphetamine (thu của L) (Bút lục số: 163, 164).

Ngày 03/8/2021, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Văn Nhựt L để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra các bị can L, Đ, L khai nhận: L, Đ, L sử dụng ma túy từ khoảng tháng 4, tháng 5/2021. Đến đầu tháng 7/2021, do không có việc làm nên mua ma túy bán lại. L, Đ, L mua ma túy của Phạm Văn C 03 lần, để lại sử dụng một phần, phần còn lại đem bán cho người nghiện.

Nên ngày 29/11/2021, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Văn C để điều tra, xử lý.

Ngày 30/11/2021, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân thực hiện Lệnh bắt bị can để tạm giam, đồng thời khám xét chỗ ở của Phạm Văn C tọa lạc tại ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân. Qua khám xét, thu giữ 09 đoạn ống hút nhựa được hàn kín, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen và nhiều dụng cụ dùng để phân chia và sử dụng trái phép chất ma túy.

* Căn cứ Kết luận giám định số 305/KLGT-PC09(MT) ngày 05/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 phong bì bên trong có 09 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,1894 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

* Đối với L, Đ và L

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/7/2021, L điện thoại cho Phạm Văn C mua 2.000.000 đồng ma túy, C đồng ý bán và kêu L trả số tiền 02 lần trước mua còn nợ 2.000.000 đồng, tổng cộng là 4.000.000 đồng. Sau đó, L điện thoại cho L đến nhà L để lấy tiền đi mua ma túy giùm cho L và Đ. L điều khiển xe mô tô biển số 60H1-149.33 đến nhà L lấy số tiền 3.400.000 đồng. Nhưng sau đó, không thấy L mang ma túy đến nhà nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/7/2021, Đ điện thoại cho L điều khiển xe mô tô biển số 60H1 - 149.33 đến nhà L chở Đ lên nhà Phạm Văn C tại tổ 05, ấp Phú B, xã Phú A, huyện Phú T để mua ma túy. Đến nơi, Đ đưa L thêm 500.000 đồng, tổng cộng là 3.900.000 đồng (thiếu 100.000 đồng). Đ ở nhà C đợi, L điều khiển xe chở C đến khu vực số 18, thuộc xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân gặp người thanh niên tên Chn (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. L đưa tiền cho C vào gặp Ch mua ma túy, còn L ngồi ngoài xe chờ. C mua ma túy của Ch với số tiền 4.000.000 đồng, nhưng trả trước 3.900.000 đồng, còn nợ lại 100.000 đồng. Mua ma túy xong, L điều khiển xe chở đưa C về nhà, rồi cùng Đ về nhà của L. Tại đây, L, Đ và L phân ma túy ra 05 bọc nylon, Đ bán cho Nguyễn Minh Q (Ng), sinh năm 1999 ngụ ấp Mỹ H 1, xã Tân Tr 01 bọc giá 200.000 đồng (*lần 1*); bán cho Trương Thế H, sinh năm 1995 ngụ ấp Phú Đông, xã Phú Xuân 01 bọc, giá 200.000 đồng (*lần 2*); Nguyễn Văn Kh, sinh năm 2000 ngụ ấp Hưng Th 2, xã Phú H đến gặp Nguyễn Hữu Đ chuộc lại 01 điện thoại di động với số tiền 200.000 đồng (do Kh mua ma túy đã của L đã thế chấp trước đó). Sau đó, thì bị lực lượng Công an huyện Phú Tân đến bắt quả tang.

Ngoài ra, từ ngày 20/7/2021 đến ngày 24/7/2021 (trước ngày bị bắt quả tang), L trực tiếp liên hệ với C để mua ma túy 02 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng (20 số), tổng cộng 4.000.000 đồng nhưng L đã trả tiền trước cho C được 2.000.000 đồng, còn nợ lại C 2.000.000 đồng. Sau khi liên hệ với C, L đưa tiền và nhờ L đến gặp C nhận ma túy về cùng phân chia nhỏ lẻ để bán cho các người nghiện. L được L và Đ trả công bằng cách cho sử dụng ma túy. Hai lần này, L và Đ bán ma túy cho những người nghiện để sử dụng, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 24/7/2021, Huỳnh Anh H, sinh năm 1997 ngụ ấp Tr 1, thị trấn Phú M, huyện Phú T điều khiển xe đạp đến nhà L hỏi mua 500.000 đồng ma túy, không đủ ma túy nên Đ bán cho Hào 200.000 đồng, nợ Hào lại 300.000 đồng, hẹn sáng hôm sau lại lấy tiếp, Hào điều khiển xe đạp

đến khu vực tổ 06, ấp Phú H, thị trấn Phú M thì bị lực lượng bắt quả tang.

+ Lần 2: Bán cho Nguyễn Văn Kh, sinh năm 2000 ngụ ấp Hưng Th 2, xã Phú H, huyện Phú T 01 lần số tiền 200.000 đồng nhưng Kh không có tiền nên thế chấp 01 điện thoại di động.

+ Lần 3: Bán cho Nguyễn Minh Q (Ng), sinh năm 1999 ngụ ấp Mỹ H 1, xã Tân Tr, huyện Phú T 01 lần số tiền 200.000 đồng.

+ Lần 4 và 5: Bán cho Lê Trung T (Tính H), sinh năm 1984 ngụ ấp Mỹ H 1, xã Tân Tr, huyện Phú T 02 lần số tiền 400.000 đồng.

+ Lần 6: Bán cho Lê Trung Nh (Nh mặt quỷ), sinh năm 1985 ngụ ấp Tr 2, xã Tân Tr, huyện Phú T 01 lần số tiền 200.000 đồng.

+ Lần 7 và 8: Bán cho Bùi Văn Rớt E (B), sinh năm 1994 ngụ ấp Trung H, xã Tân Tr, huyện Phú T 02 lần số tiền 1.200.000 đồng.

+ Lần 9 và 10: Bán cho Nguyễn Thanh B (Giàu C), sinh năm 1989 ngụ ấp Tr 2, xã Tân Tr, huyện Phú T 02 lần số tiền 400.000 đồng.

+ Lần 11: Bán cho Trương Thế H, sinh năm 1995 ngụ ấp Phú Đ, xã Phú X, huyện Phú T 01 lần số tiền 200.000 đồng.

L và Đ khai nhận thêm: Còn bán cho nhiều người nghiện lạt mặt nhưng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Như vậy, tổng số tiền 03 lần mua ma túy là 6.000.000 đồng, tổng số tiền 13 lần bán ma túy cho người nghiện là 3.400.000 đồng.

* Đối với Phạm Văn C

C bắt đầu sử dụng ma túy (loại Heroine) từ tháng 7/2021. Khoảng thời gian từ ngày 27/7/2021 đến ngày 30/11/2021 (ngày C bị bắt quả tang) do cần tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên C liên hệ điện thoại mua ma túy (loại Heroine) của người thanh niên tên T (không rõ họ tên) ở thành phố Châu Đốc 03 lần với tổng số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, C phân lẻ ma túy bán cho những người nghiện, cụ thể:

Lần 1: Ngày 27/7/2021, C bán cho Nguyễn Khắc Q (Hai l), sinh năm 1992 ngụ ấp Long H, thị trấn Chợ M, huyện Chợ M 15 tép ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Q trả cho C 200.000 đồng và 01 con gà trống tại khu vực công mương chùa thuộc ấp Phú B, xã Phú A, huyện Phú T.

Lần 2 và 3: Ngày 14/8/2021, C đưa ma túy cho Th bán cho Trần Văn Tr, sinh năm 1984 ngụ ấp Phú Th 2, xã Kiến A, huyện Chợ M 03 tép ma túy (loại Heroine) với số tiền 150.000 đồng. Trần Chí H hỏi mua của C 200.000 đồng ma túy đá (loại Methamphetamine) nhưng C không có nên kêu Nguyễn Nhựt Tr (Tr

m), sinh năm 1986 ngụ ấp Phú Q, xã Phú A, huyện Phú T lấy ma túy đưa K bán cho Hiếu 200.000 đồng tại nhà của C.

Lần 4: Ngày 27/11/2021, C bán cho Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1990 ngụ ấp Phú L, xã Phú Th, huyện Phú T 01 tép ma túy với số tiền 100.000 đồng tại nhà của C.

Lần 5: Ngày 29/11/2021, C bán cho Trần Hiếu Tr, sinh năm 1993 ngụ ấp Phú Q, xã Phú A, huyện Phú T 02 tép ma túy với số tiền 180.000 đồng tại nhà của C.

Lần 6: Ngày 30/11/2021, Trần Hiếu Tr và Nguyễn Văn Ph đến nhà Phạm Văn C mua ma túy, mỗi người 100.000 đồng (chưa giao tiền), trong lúc Trung và Ph đang chờ C lấy ma túy thì bị Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân bắt quả tang.

Tổng số tiền C bán ma túy là 2.330.000 đồng (trong đó 200.000 đồng Tr và Ph chưa đưa tiền; 200.000 đồng C bán cho H đã đưa tiền lại cho Trường). Ngoài ra, C mua ma túy của người thanh niên tên Ch ở khu vực số 18 thuộc ấp Phú L, xã Phú Th, huyện Phú T 03 lần số tiền 6.000.000 đồng (nợ Ch 100.000 đồng) để bán lại cho L và Đ.

** Lời khai của người có quyền L và nghĩa vụ liên quan Hà Lữ S, Nguyễn Thị Yến Nh trình bày:* Năm 2018, Nguyễn Thị Yến Nh (em vợ S) làm công nhân ở huyện Trảng B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, Nhi có mua xe mô tô biển số 60H1 - 149.33, hiệu VISION, giá 37.000.000 đồng và nhờ Sáng đứng tên làm thủ tục đăng ký xe. Đến tháng 6/2021, do dịch bệnh Covid-19 nên Nh về quê An Giang mang theo xe nêu trên. Việc Nguyễn Văn Nhựt L (anh ruột Nh) mua bán ma túy, S và Nh không biết. Nhi yêu cầu được nhận lại xe.

** Lời khai của người làm chứng và người chứng kiến Huỳnh Anh H, Trương Thế H1, Trần Hiếu Tr, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Khắc Q, Trần Chí H2, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thành Tr và Phạm Công Tr trình bày như nội dung vụ án.*

** Quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Văn C, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Văn Nhựt L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.*

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng*

Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L 02 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu được hàn kín, đầu còn lại cắt nhọn; 09 bọc nylon trong suốt; 01 bọc nylon

trong suốt có rãnh khóa viền màu xanh lá cây; 01 hộp nhựa (hộp bút) màu xanh; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bình bằng nhựa màu trắng - xanh; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng, cán ốp nhựa màu đen; 01 cây kéo kẹp, bằng kim loại, màu trắng; 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái bật lửa màu đỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 cân điện tử màu trắng; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, màu hồng; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO, màu xanh; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO, màu trắng; Khối lượng Methamphetamine sau giám định là 4,3609 gam;

- Thu giữ của Nguyễn Văn Nhựt L 01 xe mô tô biển số 60H1 - 149.33, hiệu VISION, màu trắng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: NOKIA, màu cam; Thu giữ của Phạm Văn C: 11 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu; 10 ống hút màu trắng; 04 cây kéo bằng kim loại; 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút màu trắng; 01 lược lam; 01 hộp quẹt gas; 01 chai gas; 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu đen; Khối lượng Heroin sau giám định là 0,1629 gam;

- Thu giữ của Huỳnh Anh H 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng; 01 chiếc xe đạp, màu xanh; 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Khối lượng Methamphetamine sau giám định là 0,0377 gam. Các vật chứng này Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Phú Tân đã chuyển cho Đội C sát điều tra về Kinh tế và Ma túy - Công an huyện Phú Tân để xem xét xử lý hành chính đối với Hào.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-PT ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Tân để xét xử bị cáo Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Văn Nhựt L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Phạm Văn C từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/11/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

+ Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Thị Ngọc L từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

+ Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Hữu Đ từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

+ Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Văn Nhứt L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu được hàn kín, đầu còn lại cắt nhọn; 09 bọc nylon trong suốt; 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa viền màu xanh lá cây; 01 hộp nhựa (hộp bút) màu xanh; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bình bằng nhựa màu trắng - xanh; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng, cán ốp nhựa màu đen; 01 cây kéo kẹp, bằng kim loại, màu trắng; 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái bật lửa màu đỏ; khối lượng Methamphetamine sau giám định là 4,3609 gam; 01 cân điện tử màu đen; 01 cân điện tử màu trắng; 11 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu; 10 ống hút màu trắng; 04 cây kéo bằng kim loại; 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút màu trắng; 01 lược lam; 01 hộp quẹt gas; 01 chai gas; khối lượng Heroin sau giám định là 0,1629 gam;

+ Tích thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, màu hồng; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO, màu xanh; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO, màu trắng và số tiền 600.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu cam; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen.

+ Trả lại cho Hà Lũy S và Nguyễn Thị Yên Nh 01 xe mô tô biển số 60H1 - 149.33 hiệu VISION, màu trắng;

Người bào chữa cho bị cáo L phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Thông nhất tội danh, điều khoản, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú ra các lần mua bán ma túy trước đó; tích cực hợp tác giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có 03 con nhỏ; là lao động chính của gia đình, đề nghị áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo C, L, Đ, L thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy người có quyền L, nghĩa vụ và người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng

đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn C, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Văn Nhựt L phù hợp với lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 25/7/2021, biên bản khám xét ngày 25/7/2021 và ngày 30/11/2021 của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Phú Tân, Kết luận giám định số 191, 192/KLGT-PC09(MT) ngày 31/7/2021 và ngày 01/8/2021, Kết luận giám định số 305/KLGT-PC09(MT) ngày 05/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn C đã nhiều lần (03 lần) có hành vi bán ma túy (loại Methamphetamine) cho Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Văn Nhựt L và nhiều lần (06 lần) có hành vi bán ma túy (loại Heroin, Methamphetamine) cho nhiều người nghiện, trong đó có 01 lần bán cho hai người cùng lúc. Cụ thể bán cho những người nghiện gồm Nguyễn Văn Ph, Trần Hiếu Tr, Nguyễn Khắc Q (Hai l), Trần Chí H và Trần Văn Tr để sử dụng. Thu giữ của C khối lượng Heroin là 0,1894 gam. Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Văn Nhựt L đã nhiều lần (13 lần) có hành vi bán ma túy (loại Methamphetamine) cho Huỳnh Anh H, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Minh Q (Ng), Lê Trung T (Tính H), Lê Trung Nh (Nh mặt quỷ), Bùi Văn Rớt E (B), Nguyễn Thanh B (Giàu C), Trương Thế H để sử dụng. Thu giữ của L, Đ, L khối lượng Methamphetamine là 4,4510 gam. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ và Nguyễn Văn Nh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, bởi nó có tác hại rất lớn đến trí tuệ, sức khỏe, tính mạng của con người, nó làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được hành vi của bản thân và có những hành vi xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Việc

mua bán, trao đổi, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm.

Các bị cáo Phạm Văn C, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Văn Nhựt L là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được điều này, bởi các bị cáo cũng là nạn nhân của tệ nạn ma túy, nhưng do háms L, muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân, mà các bị cáo đã nhiều lần cố ý thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo, nên cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần phân hóa để làm rõ tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội của từng bị cáo trong vụ án.

Bị cáo C bán ma túy cho nhiều người, là người cung cấp ma túy cho bị cáo L để L bán ma túy cho nhiều người khác. Bị cáo L không đủ tiền mua ma túy bán lại, bị cáo C hai lần bán ma túy cho L nhưng cho L nợ lại tiền, đã tạo điều kiện cho L có nguồn ma túy bán cho người khác. Chính hành vi của bị cáo C là một trong những nguyên nhân dẫn đến các bị cáo L, Đ, L cùng phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, khi quyết định hình phạt, bị cáo C chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Các bị cáo L, Đ, L cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo với nhau, trong đó bị cáo L là người có vai trò chính. Bị cáo L là người chủ động tìm nguồn ma túy về bán, khi biết bị cáo C có bán ma túy, bị cáo trực tiếp giao dịch với C và phân công cho L, Đ nhận ma túy về phân ra bán cho các con nghiện. Bị cáo L trực tiếp giao dịch bán ma túy, giao ma túy cho các con nghiện, hoặc phân công cho Đ giao ma túy cho con nghiện. Bị cáo Đ là người chung sống vợ chồng với bị cáo L, mặc dù không trực tiếp giao dịch mua bán ma túy, nhưng bị cáo Đ có sự bàn bạc và cùng với L mua ma túy về bán cho các con nghiện. Bị cáo Đ còn trực tiếp đi mua ma túy, phân nhỏ ma túy và trực tiếp giao ma túy cho người mua ma túy. Còn bị cáo L, là người trực tiếp đi mua ma túy về cho bị cáo L, phân nhỏ ma túy cho các bị cáo L, Đ bán, mặc dù bị cáo L chỉ được bị cáo L trả công bằng ma túy cho sử dụng nhưng bị cáo L là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo L, Đ sẽ có mức hình phạt cao hơn bị cáo L.

2.3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm Văn C có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân ra quyết định áp dụng biên pháp xử phạt

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 11/5/2021, lẽ ra sau khi bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo phải nhận thức được việc thực hiện các hoạt động về ma túy là vi phạm pháp luật và cần phải chấm dứt ngay nhưng bị cáo lại bất chấp và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn tiếp tục hoạt động phạm pháp liên quan đến ma túy. Bị cáo không có nghề nghiệp chỉ bán ma túy để có tiền tiêu xài và bị cáo đã bán ma túy hơn 05 lần cho những người nghiện, từ đó có thể thấy bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự. Vì vậy, phải có mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo tự rèn luyện, sửa đổi bản thân, trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước đây của mình; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ bán ma túy để có tiền tiêu xài và các bị cáo đã bán ma túy hơn 05 lần cho những người nghiện, từ đó có thể thấy các bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ có nhân thân không tốt, đã từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc có thời hạn 24 tháng về hành vi “Xâm phạm danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của công dân, gây rối trật tự công cộng”. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L, Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã hợp tác tích cực với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo C; các bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước đây của mình; riêng bị cáo L còn đang nuôi 03 con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo L, Đ.

Bị cáo Nguyễn Văn Nhựt L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã hợp tác tích cực với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo C; bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước đây của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

+ 02 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu được hàn kín, đầu còn lại cắt nhọn; 09 bọc nylon trong suốt; 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa viền màu xanh lá cây; 01 hộp nhựa (hộp bút) màu xanh; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bình bằng nhựa màu trắng - xanh; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng, cán ốp nhựa màu đen; 01 cây kéo kẹp, bằng kim loại, màu trắng; 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái bật lửa màu đỏ; khối lượng Methamphetamine sau giám định là 4,3609 gam; 01 cân điện tử màu đen; 01 cân điện tử màu trắng; 11 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu; 10 ống hút màu trắng; 04 cây kéo bằng kim loại; 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút màu trắng; 01 lưỡi lam; 01 hộp quẹt gas; 01 chai gas; khối lượng Heroin sau giám định là 0,1629 gam là vật không còn giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Các tài sản gồm 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng hiệu Samsung, màu hồng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO, màu xanh; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO, màu trắng và số tiền 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu cam của Nguyễn Văn Nhựt L; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của Phạm Văn C là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô biển số 60H1 - 149.33 hiệu VISION, màu trắng thuộc sở hữu của Nguyễn Thị Yến Nh do Hà Lữ S đứng tên, Nhi không biết bị cáo L mượn xe để phạm tội nên trả lại xe cho Hà Lữ Sáng và Nguyễn Thị Yến Nh.

[4] Về án phí: Các bị cáo C, L, Đ, L mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/11/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 25/7/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 25/7/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Nhựt L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhựt L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 25/7/2021.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn ống hút nhựa trong suốt, một đầu được hàn kín, đầu còn lại cắt nhọn; 09 bọc nylon trong suốt; 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa viền màu xanh lá cây; 01 hộp nhựa (hộp bút) màu xanh; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bình bằng nhựa màu trắng - xanh; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng; 01 cây kéo cắt bằng kim loại, màu trắng, cán ốp nhựa màu đen; 01 cây kéo kẹp, bằng kim loại, màu trắng; 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái bật lửa màu đỏ; khối lượng Methamphetamine sau giám định là 4,3609 gam; 01 cân điện tử màu đen; 01 cân điện tử màu trắng; 11 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín một đầu; 10 ống hút màu trắng; 04 cây kéo bằng kim loại; 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút màu trắng; 01 lược lam; 01 hộp quẹt gas; 01 chai gas; khối lượng Heroin sau giám định là 0,1629 gam.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, màu hồng; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu

OPPO, màu xanh; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu cam; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 600.000 (sáu trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho Hà Lũy S và Nguyễn Thị Yến Nh 01 xe mô tô biển số 60H1 - 149.33 hiệu VISION màu trắng.

(Tất cả những vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2021 giữa Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Phú Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phạm Văn C, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Văn Nhựt L mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (3);
- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thế Văn